

Bài 8

LIÊN BANG NGA (tiếp theo)

Tiết 2 KINH TẾ

I. MỤC TIÊU

Sau bài học, HS cần :

1. Kiến thức

- Trình bày và giải thích được tình hình phát triển kinh tế của LB Nga.
- Phân tích tình hình phát triển của một số ngành kinh tế chủ chốt và sự phân bố của công nghiệp LB Nga.
- Nêu đặc trưng một số vùng kinh tế của LB Nga : vùng Trung ương, vùng Trung tâm đất đen, vùng U-ran, vùng Viễn Đông.
- Hiểu được quan hệ đa dạng giữa LB Nga và Việt Nam.

2. Kỹ năng

- Sử dụng bản đồ (lược đồ) để nhận biết và phân tích đặc điểm một số ngành kinh tế và vùng kinh tế của LB Nga.
- Phân tích số liệu, tư liệu và biểu đồ về tình hình phát triển kinh tế của LB Nga.

3. Thái độ

Khâm phục tinh thần lao động sáng tạo và sự đóng góp của LB Nga cho nền kinh tế của các nước XHCN trước đây trong đó có Việt Nam và cho nền hòa bình của thế giới. Tăng cường tình đoàn kết, hợp tác với LB Nga.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC CẨN THIẾT

- Bản đồ Kinh tế chung LB Nga.
- Một số ảnh về hoạt động kinh tế của LB Nga.

III. TRỌNG TÂM BÀI

- Chiến lược kinh tế mới và thành tựu đạt được sau năm 2000.
- Các ngành kinh tế và các vùng kinh tế quan trọng của LB Nga.

IV. GỢI Ý TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

MỤC I. QUÁ TRÌNH PHÁT TRIỂN KINH TẾ

* **Hoạt động 1 :** Tìm hiểu quá trình phát triển kinh tế.

– GV hướng dẫn HS khai thác kiến thức ở ý 1 : LB Nga từng là trụ cột của LB Xô viết. GV giới thiệu tóm tắt về sự thành lập Liên bang Xô viết. Sau đó cho HS phân tích bảng 8.3 để thấy được vai trò của LB Nga trong việc tạo dựng Liên Xô trở thành cường quốc.

– GV hướng dẫn HS khai thác ý 2 : Thời kì đây khó khăn biến động (thập niên 90 của thế kỷ XX).

GV cho HS đọc nội dung này trong SGK để trả lời câu hỏi : LB Nga đã trải qua thời kì khó khăn, biến động như thế nào ?

Sau khi HS dựa vào SGK trả lời, GV có thể nêu sơ lược về nguyên nhân tan rã của Liên Xô.

– GV hướng dẫn HS khai thác ý 3 : Nền kinh tế đang đi lên để khôi phục lại vị trí cường quốc.

GV cho HS dựa vào SGK để trình bày chiến lược kinh tế mới. Sau đó dựa vào hình 8.6 và nội dung kiến thức để trình bày những thành tựu của LB Nga và trả lời câu hỏi trong bài.

MỤC II. CÁC NGÀNH KINH TẾ

* **Hoạt động 4 :** Tìm hiểu các ngành kinh tế

GV có thể chia HS thành nhiều nhóm, mỗi nhóm tìm hiểu một ngành. Nhóm 1 : tìm hiểu ngành công nghiệp. Nhóm 2 : tìm hiểu ngành nông nghiệp. Nhóm 3 : tìm hiểu ngành dịch vụ. Yêu cầu HS phải trả lời được : Những thành tựu đạt được, những sản phẩm chính và sự phân bố. Các nhóm trao đổi và diễn kết quả vào bảng theo mẫu sau :

Tên ngành	Thành tựu	Sản phẩm chính	Phân bố
Công nghiệp			
Nông nghiệp			
Dịch vụ			

Đại diện các nhóm trình bày, các thành viên trong nhóm và các nhóm khác bổ sung. GV chốt lại kiến thức đúng. (Riêng phân bố nông nghiệp sẽ học ở bài sau).

MỤC III. MỘT SỐ VÙNG KINH TẾ QUAN TRỌNG

* **Hoạt động 5 :** Tìm hiểu một số vùng kinh tế quan trọng

GV cho HS nhận biết các vùng trên bản đồ Kinh tế chung LB Nga hoặc lược đồ trong SGK (hình 8.8 và 8.10). Dựa vào bản đồ, HS đọc các trung tâm công nghiệp chính của vùng, các sản phẩm nông nghiệp và cho nhận xét chung về sự phát triển kinh tế của từng vùng.

GV có thể gợi ý HS tìm nguyên nhân của sự phân bố.

MỤC IV. QUAN HỆ NGA – VIỆT TRONG BỐI CẢNH QUỐC TẾ MỚI

* **Hoạt động 6 :** Tìm hiểu về quan hệ Nga – Việt trong bối cảnh quốc tế mới

GV cho HS đọc nội dung SGK để thấy được quan hệ Nga – Việt là quan hệ truyền thống. Cho HS nêu những ngành mà LB Nga hợp tác với Việt Nam.

V. THÔNG TIN

1. Liên bang Xô viết đã trải qua một thời hoàng kim, đã từng là cường quốc công nghiệp, trong những năm đầu thập niên 70 của thế kỷ XX mà LB Nga đóng vai trò trụ cột.

– Tốc độ tăng trưởng kinh tế của LB Xô viết cao, (từ 1950 đến 1970) là 10%/năm.

– Công nghiệp phát triển theo chiều rộng, những nhà máy khổng lồ sản xuất điện, luyện kim, máy công cụ, ô tô,... được Nga đầu tư xây dựng. Nhiều công trình đồ sộ ra đời : Nhà máy thuỷ điện Brat-xcơ có công suất 4,5 triệu kW trên sông An-ga-ra ; Crat-xnôi-ắc trên sông Ê-nit-xây (6 triệu kW), đường sắt BAM, đường ống dẫn dầu "Hữu Nghị" (khai thác dầu từ Nga, cung cấp cho các nước XHCN không có dầu mỏ) ; đường tải điện "Hoà Bình" (mạng lưới điện nối nhiều nước ; các nước này nằm trên những múi giờ khác nhau nên có giờ sử dụng điện khác nhau và có thể hỗ trợ cho nhau trong các giờ cao điểm ở từng nước). Nhiều ngành vươn lên, đạt sản lượng hàng đầu thế giới như : than, dầu mỏ, thép... Đời sống nhân dân được đảm bảo cơ bản, đất nước thanh bình, hàng hoá rẻ với giá bao cấp của Nhà nước trong nhiều thập niên.

2. Cả thập niên 90 – trong khi các nước phát triển chuyển hướng tăng cường phát triển kinh tế theo chiều sâu, tận dụng tối đa công nghệ để tiết kiệm nguyên, nhiên liệu, sản xuất ra những sản phẩm đạt chất lượng cao thì Nga vẫn giữ phương thức sản xuất cũ. Nền kinh tế kế hoạch hoá không năng động với cơ chế thị trường, tiêu hao vốn đầu tư lớn, làm ăn kém hiệu quả trong bối cảnh chính trị không ổn định đã dẫn nước Nga tới cuộc khủng hoảng kinh tế, chính trị,

xã hội sâu sắc. Sản lượng các ngành giảm, tăng trưởng kinh tế âm, nợ nước ngoài nhiều : 160 tỉ USD, đời sống nhân dân giảm sút, lạm phát cao có năm đến 3 con số, chính trường luôn chao đảo, áp dụng máy móc mô hình các nước phương Tây. Vị trí, vai trò của LB Nga giảm sút.

3. LB Nga trong hai thập niên đầu của thế kỉ XXI

Chính phủ LB Nga đã công bố chiến lược phát triển kinh tế 10 năm 2001- 2010, thúc đẩy phát triển kinh tế theo cơ chế thị trường, với mục tiêu tăng trưởng GDP hằng năm bình quân 5%.

Tổng thống Nga Pu-tin nhấn mạnh rằng : LB Nga không thể trở thành nhà nước kiểu phương Tây, không thể trở thành phiên bản của Hoa Kì hoặc Anh. Tổng thống đưa ra chủ trương phát huy quan điểm tư tưởng và giá trị của LB Nga, trong đó đề cao chủ nghĩa yêu nước, ý thức cường quốc, vai trò của nhà nước và đoàn kết xã hội trên cơ sở xây dựng một nhà nước hùng mạnh có hệ thống chính quyền vững chắc, có nền kinh tế phát triển.

Trong 2 thập niên tới, LB Nga vẫn có tiềm lực cho sự bảo tồn và phát triển vị thế của một quốc gia có ảnh hưởng, rồi tăng dần lên là một cường quốc có khả năng tác động đến chính trường quốc tế và bảo vệ được lợi ích của nước mình.

Tiềm lực đó là : cường quốc hạt nhân, tài nguyên phong phú, thành tựu của các ngành khoa học – kĩ thuật, giữ vị trí hàng đầu thế giới ở nhiều ngành, di sản lịch sử, ảnh hưởng chính trị mạnh trên thế giới do nước Nga và Liên Xô trước đây để lại, trình độ học vấn và văn hoá cao của đa số dân chúng.

Dự báo trong những thập niên đầu thế kỉ XXI, nhìn chung điều kiện bên ngoài là tương đối thuận lợi cho sự phát triển của Nga ; Nga vẫn đủ mạnh để độc lập đưa ra những quyết sách của mình, không bị đe doạ xâm lăng từ bên ngoài, không bị áp đảo về quân sự, chính trị. Nga tiếp tục duy trì phát triển mối quan hệ với các nước lớn, các nước châu Á, các thị trường truyền thống. Hoa Kì và nhiều nước đã công nhận LB Nga là nước có nền kinh tế thị trường, đó là điều có lợi cho nhiều mặt khi nền kinh tế LB Nga hội nhập với nền kinh tế thế giới và gia nhập WTO.

4. Quan hệ LB Nga – Việt Nam

Trong định hướng chiến lược mới, việc tìm cách phát triển quan hệ hợp tác truyền thống vốn có giữa LB Nga và Việt Nam đang được hai nước đặc biệt quan tâm. Từ cuối thập niên 90, đặc biệt sau chuyến thăm Việt Nam lần thứ nhất của Tổng thống Nga tháng 3-2001 và chuyến thăm lần thứ hai nhân dự Hội nghị APEC tại Việt Nam tháng 11-2006, mối quan hệ hợp tác ngày càng mở rộng, các công trình hợp tác đã phát huy cao độ hiệu quả, mối quan hệ hợp tác Nga – Việt được khẳng định là tiếp nối mối quan hệ Xô – Việt trước đây,

Nga – Việt những năm thập niên 90 và nâng lên tầm cao mới của đối tác chiến lược vì lợi ích cho cả hai bên. Hợp tác toàn diện đã đưa kim ngạch buôn bán hai chiều từ 1,2 tỉ USD (năm 2006) lên 3 tỉ USD trong những năm gần nhất.

Mối quan hệ này đã được Tổng thống Nga khẳng định : "Trong thế kỉ XXI, một trong những ưu tiên trong chính sách đối ngoại của nước Nga là làm sâu sắc hơn nữa mối quan hệ tương hỗ với Việt Nam, đưa quan hệ song phương của hai nước chúng ta lên trình độ đối tác chiến lược. Tôi tin tưởng rằng điều đó sẽ phục vụ việc đảm bảo vững chắc lợi ích dân tộc của hai nước chúng ta trong khu vực châu Á- Thái Bình Dương nói riêng và trên thế giới nói chung".

(Trích bài phát biểu của Tổng thống LB Nga Pu-tin trong cuộc gặp những người đã từng học tập, công tác tại Liên Xô và LB Nga ở cung văn hoá Hữu nghị Việt - Xô, ngày 2-3-2001).